

Bắc Ninh, ngày 31 tháng 07 năm 2023

Mã phiếu: QTGS230727

THÔNG BÁO

KẾT QUẢ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG PHỤC VỤ VÙNG NUÔI TÔM TẬP TRUNG

1. Kết quả quan trắc môi trường

1.1. Kết quả phân tích thủy, lý hóa

Ngày thu	Điểm quan trắc	Tỉnh	Huyện	Tọa độ	Nhiệt độ (°C)	pH	DO (mg/L)	Độ mặn (‰)	Độ kiềm (mg/L)	N-NH ₄ (mg/L)	P-PO ₄ (mg/L)	N-NO ₂ (mg/L)	S ²⁻ (mg/L)	COD (mg/L)	TSS (mg/L)
Giá trị giới hạn cho phép theo: QCVN 02-19:2014/BNNPTNT ⁽¹⁾ ; QCVN 10-MT:2015/BTNMT ⁽²⁾ ; QCVN 08-MT:2015/BTNMT ⁽³⁾					18-33 ⁽¹⁾	7-9 ⁽¹⁾	≥ 3,5 ⁽¹⁾	5-35 ⁽¹⁾	60-180 ⁽¹⁾	<0,3 ⁽³⁾	<0,2 ⁽²⁾	≤0,05 ⁽²⁾	≤0,05 ⁽¹⁾	≤10 ⁽³⁾	<50 ⁽²⁾
26/07	Quỳnh Bảng	Nghệ An	Quỳnh Lưu	19,184829 105,715998	30,5	8,04	5,63	7	104,0	0,477	0,138	0,005	0	4,0	14,5
26/07	Quỳnh Liên		Hoàng Mai	19,191252 105,722760	30,5	7,91	4,22	8	72,0	0,407	0,000	0,003	0	4,2	24,0

Ghi chú: ⁽¹⁾ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở nuôi tôm nước lợ - Điều kiện đảm bảo vệ sinh thú y, bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm;

⁽²⁾ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước biển – Vùng nuôi trồng thủy sản, bảo tồn thủy sinh; ⁽³⁾ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt – Cột A1: Sử dụng cho mục đích nước cấp sinh hoạt và bảo tồn động thực vật thủy sinh.

1.2. Kết quả phân tích tảo độc và vi sinh vật

Ngày thu	Điểm quan trắc	Tỉnh	Huyện	Tọa độ	Tảo độc	Vibrio tổng số (Khuẩn lạc/mL)	Coliform (Khuẩn lạc/100 mL)	Vp _{AHPND}
Giá trị giới hạn: QCVN 08-MT:2015/BTNMT						≤1.000	<2.500	
26/07	Quỳnh Bảng	Nghệ An	Quỳnh Lưu	19,184829 105,715998	0	30	7000	-
26/07	Quỳnh Liên		Hoàng Mai	19,191252 105,722760	0	27	0	-

Ghi chú: Vp_{AHPND} trong nước: *Vibrio parahaemolyticus* chủng gây bệnh hoại tử gan tụy cấp trong nước; (-) Âm tính với tác nhân kiểm tra.

2. Đánh giá chất lượng nước (WQI) theo 1460/QĐ-TCMT của Bộ TNMT

STT	Điểm quan trắc	WQI	Chất lượng nước
1	Quỳnh Bảng	72	Trung bình
2	Quỳnh Liên	87	Tốt

Ghi chú: Các chỉ tiêu dùng để tính toán chỉ số WQI: Nhiệt độ, pH, DO, N-NH₄, N-NO₂, P-PO₄, COD, Coliform.

3. Nhận xét kết quả phân tích

Nguồn nước cấp tại Quỳnh Liên và Quỳnh Bảng có hàm lượng N-NH₄ cao hơn từ 1,4 – 1,6 lần so với QCVN 08-MT:2015/BTNMT. Ngoài ra, mật độ Coliform trong nước cấp tại Quỳnh Bảng cao hơn 3,0 lần so với QCVN 08-MT:2015/BTNMT. Các thông số nhiệt độ, pH, DO, độ mặn, độ kiềm, N-NO₂, P-PO₄, S²⁻, COD, TSS, *Vibrio* tổng số có giá trị phù hợp cho nuôi tôm nước lợ. Không phát hiện tảo độc và V_{PAHPND} trong nước cấp ở cả 2 điểm quan trắc.

Chỉ số WQI tại điểm nguồn nước cấp Quỳnh Bảng ở mức trung bình và Quỳnh Liên đạt mức tốt khi tính theo quyết định 1460/QĐ-TCMT của Bộ TNMT.

4. Khuyến cáo

Các cơ sở nuôi tại điểm quan trắc Quỳnh Bảng lấy nước qua túi lọc dày (đường kính lỗ lọc $\leq 200 \mu\text{m}$) ở thời điểm đỉnh triều vào ao lắng, sử dụng các hóa chất được phép lưu hành trên thị trường để khử trùng nước (Chlorine 10-20 ppm) và chạy quạt khí để loại bỏ tồn dư hóa chất khử trùng, tăng oxy hoà tan và giảm N-NH₄ trong nước trước khi cấp vào ao nuôi. Các cơ sở nuôi tại Quỳnh Liên lấy nước qua túi lọc dày (đường kính lỗ lọc $\leq 200 \mu\text{m}$) ở thời điểm đỉnh triều vào ao lắng và chạy quạt khí để tăng oxy hoà tan và giảm N-NH₄ trong nước trước khi cấp vào ao nuôi.

Đề nghị cơ quan quản lý địa phương thông báo kết quả và khuyến cáo tới cơ sở nuôi để biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng Nuôi trồng Thủy sản – Cục Thủy sản
- Chi Cục thủy sản Nghệ An;
- Lưu VT.

TRUNG TÂM QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG VÀ
BỆNH THỦY SẢN MIỀN BẮC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Đức Bình